

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU BẾN THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 65/BERUBCO

TPHCM, ngày 30 tháng 05 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
 2. Mã chứng khoán: BRC
 3. Địa chỉ: Lô B3-1 KCN Tây Bắc Củ Chi, TPHCM.
 4. Điện thoại liên hệ: 0283 7907619 Fax: 0283 7907461
 5. E-mail: berubco@berubco.com.vn
 6. Người thực hiện công bố thông tin : Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ
 7. Loại thông tin công bố : ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu
 8. Nội dung thông tin công bố:
Công bố thông tin Tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
 9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/05/2025 tại đường dẫn berubco.com.vn
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu ĐHĐCĐ thường
niên năm 2025.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Nguyễn Trần Nghiêm Vũ

**QUY CHẾ
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành,
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành (gọi tắt là “Đại hội”), quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

2. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2025 được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.



c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CCCD hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên và số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu kín.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo uỷ quyền có mặt đúng thời gian quy định, trang phục lịch sự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.

e. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f. Tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng Cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên

50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Quyền và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 03 thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

+ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được Đại hội thông qua;

+ Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự; quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

+ Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

+ Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

2. Ban Thư ký Đại hội:

Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Ban Thư ký Đại hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;

- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết:

Phụ lục đính kèm.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng Cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 Chương 10 Điều, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy

theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Đoan

S-C
N
U
AN
HỒ

PHỤ LỤC
NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
(Theo Quy chế họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Cao su Bến Thành)

I. NGUYÊN TẮC BIỂU QUYẾT:

- Đúng điều lệ, đúng luật và chính xác.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu được ủy quyền.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu Phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội), trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, Nhân sự Đoàn Chủ tịch, Nhân sự Ban kiểm phiếu, Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:

Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng năm 2025, Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2024, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng năm 2025; biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

II. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT:

1. Quy định chung

Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục I.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm phiếu đánh

dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án **“Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”** được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu **“X”** vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

2. Phân loại Phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ: Là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành; Phiếu không bị tách rời, không bị tẩy xóa, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết theo đúng quy định trên Phiếu biểu quyết; Phải có chữ ký xác nhận của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Là phiếu biểu quyết không do Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác,...khi không được Chủ tọa Đại hội yêu cầu; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn, không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông; Phiếu biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở lên đối với 01 (một) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông, tổng số cổ phần của Công ty là: 12.374.997 cổ phần tương đương với 12.374.997 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tán thành.

4. Tổng hợp kết quả:

Trưởng Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết. Kết quả biểu quyết phải được ghi vào biên bản họp Đại hội.



Số: 581 /BC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và định hướng năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024:

1. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập, 1 thành viên trực tiếp điều hành Công ty. Cơ cấu và thành viên HĐQT đầu năm 2024 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1.	Ông Diệp Xuân Trường	Chủ tịch HĐQT	
2.	Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ	Thành viên HĐQT	
3.	Ông Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT	
4.	Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên HĐQT	
5.	Ông Văn Trọng Long	Thành viên HĐQT độc lập	

Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức ngày 20/6/2024 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Thanh Phúc và bầu thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Nho Lương. Ngày 28/10/2024, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã miễn nhiệm ông Diệp Xuân Trường và bầu ông Nguyễn Minh Đoan giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT. Đến nay cơ cấu và thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1.	Ông Nguyễn Minh Đoan	Chủ tịch HĐQT	
2.	Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ	Thành viên HĐQT	
3.	Ông Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT	
4.	Ông Nguyễn Nho Lương	Thành viên HĐQT	
5.	Ông Văn Trọng Long	Thành viên HĐQT độc lập	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ để giải quyết công việc theo thẩm quyền với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Hội đồng quản trị. Tất cả các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát với tư cách giám sát viên. Các thành viên HĐQT tham dự tại các phiên họp trong năm 2024 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1.	Ông Diệp Xuân Trường	Chủ tịch HĐQT	03/03	100%	Miễn nhiệm 28/10/2024
2.	Ông Nguyễn Minh Đoan	Chủ tịch HĐQT	01/01	100%	Bầu cử 28/10/2024
3.	Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
4.	Ông Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
5.	Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên HĐQT	03/03	100%	Miễn nhiệm 20/06/2024
6.	Ông Nguyễn Nho Lương	Thành viên HĐQT	01/01	100%	Bầu cử 20/06/2024
7.	Ông Văn Trọng Long	TV HĐQT độc lập	04/04	100%	

Ngoài hình thức họp trực tiếp định kỳ, Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản về các chủ trương, chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tổ chức cán bộ để luôn đạt sự đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị trong chỉ đạo và điều hành. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 20 nghị quyết, 15 quyết định và 31 văn bản khác nhằm đề ra chủ trương, giải pháp và chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự. Từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng phát triển của công ty, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt hoạt động điều hành của mình.

Thu nhập và thù lao của HĐQT được liệt kê trong thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và đã công bố thông tin theo quy định.

HQĐT luôn quan tâm đến mục tiêu phát triển bền vững để nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng nền móng phát triển vững chắc cho doanh nghiệp, đã chỉ đạo Công ty duy trì thực hiện các tiêu chí theo Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững (CSI). Kết quả năm 2024 đơn vị lần thứ 5 liên tiếp đạt Top 100 Doanh nghiệp bền vững

do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chứng nhận. HĐQT đã chỉ đạo xây dựng chiến lược phát triển Công ty CP Cao su Bến Thành đến năm 2030. Trong đó nghiên cứu phương án đầu tư thêm một dây chuyền sản xuất băng tải khổ đến 2 mét nhằm gia tăng doanh số, hiệu quả hoạt động của Công ty, cũng như nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng băng tải ngày càng đa dạng hơn với khổ rộng từ 1,5m đến 2m cho cả xuất khẩu và một số khách hàng trong nước, bên cạnh đó từng bước có những phương án đầu tư mở rộng đối với dòng sản phẩm dây courroie và cao su kỹ thuật.

Về công tác nhân sự, HĐQT đã bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát Công ty từ nguồn quy hoạch nhân sự tại chỗ. Đội ngũ cán bộ được giới thiệu nói chung đều đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định, có phẩm chất chính trị vững vàng, được thử thách rèn luyện qua thực tiễn công tác, chuyên môn nghiệp vụ ngày càng được nâng cao.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Năm 2024, với nhiều khó khăn thách thức, việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Quý cổ đông giao cho đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt cố gắng của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kịp thời định hướng những giải pháp phù hợp và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên toàn Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 với chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết Đại hội 2024	Kết quả thực hiện 2024	Tỷ lệ (%)
Tổng Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	329.929	422.011	128
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	19.626	21.751	111
Dự kiến chi trả cổ tức/vốn	%	10	12	120

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết vượt khó của tập thể người lao động, bên cạnh sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT Công ty, và đặc biệt là sự năng động, sáng tạo và quyết đoán của Ban điều hành giúp Công ty hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận năm 2024, đảm bảo việc làm cho người lao động với mức thu nhập bình quân 14,4 triệu đồng/người/tháng, tăng 15% so với kế hoạch.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT:

1. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

- Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc tổ

chức điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2024.

- Hội đồng quản trị thông qua ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban kiểm soát trong các cuộc họp định kỳ để công tác lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả cao nhất.

- Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo, qua đó giám sát chặt chẽ Ban điều hành về kết quả hoạt động của Công ty. Ban điều hành Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuân thủ và thực hiện đúng đắn, đầy đủ các nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thực hiện đầy đủ, phù hợp việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính quý, năm theo các quy định của pháp luật hiện hành. Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn nỗ lực khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh; chủ động tổ chức các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường.

2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- Về hoạt động sản xuất, kinh doanh: Công ty đã hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu về tổng doanh thu và thu nhập khác, chỉ tiêu về lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đề ra. Đặc biệt, chỉ tiêu cổ tức vượt kế hoạch, dự kiến là 12% (tăng 20% so với kế hoạch).

- Về chăm lo đời sống cho người lao động, an sinh xã hội: Các chính sách phúc lợi đối với người lao động đều được Công ty thực hiện đầy đủ, tạo nên sự phấn khởi và an tâm cho người lao động. Công ty đã tham gia đầy đủ các hoạt động an sinh xã hội; công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

- Về thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Công ty đã tính toán đúng và đầy đủ các khoản nộp ngân sách và đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản phải nộp đúng hạn.

- Về chấp hành pháp luật: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong hoạt động điều hành sản xuất, kinh doanh.

III. GIAO DỊCH CÁC BÊN LIÊN QUAN:

Giao dịch các bên liên quan theo Nghị quyết 490/NQ-HĐQT ngày 25/12/2023 và Nghị quyết 557/NQ-HĐQT ngày 19/12/2024. Giao dịch của các bên liên quan được trình bày tại thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Công ty đã công bố thông tin theo quy định.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025:

Với quyết tâm tập trung hoàn thành ở mức cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động với các mục tiêu như sau:

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Người đại diện vốn, Người đứng đầu và Ban điều hành Công ty khi thực thi các nhiệm vụ được giao, đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch, tăng cường thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2030. Tập trung phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận. Chú trọng giữ vững thị trường hiện có, tập trung khai thác lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao uy tín thương hiệu chất lượng sản phẩm, nhận diện cơ hội để phát triển; có giải pháp kịp thời linh hoạt về tiêu thụ, tồn kho, khách hàng, giá bán... đảm bảo lợi nhuận, dòng tiền, sản phẩm chất lượng đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Triển khai thực hiện chiến lược phát triển thương hiệu, xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu VRG theo chỉ đạo của Tập đoàn nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh và định vị thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế, tiếp thị trên môi trường điện tử số để tăng tính quảng bá, tiếp thị về các sản phẩm của Công ty.

- Tiếp tục duy trì và phát huy Hệ thống quản lý chất lượng, áp dụng các phương pháp tiên tiến trong điều hành sản xuất, khai thác tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động, sản lượng từng mặt hàng; đầu tư đổi mới công nghệ ứng dụng trong quản lý và sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí, tăng thu nhập cho người lao động. Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, từng bước hoàn thiện bộ máy công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Đoàn

Số: 582 /BC-HĐQT-TVĐL

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2025



BÁO CÁO

**Đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành và các quy định pháp luật liên quan, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2024 trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 như sau:

1. Về nhân sự HĐQT:

HĐQT Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên là Chủ tịch HĐQT chuyên trách, 01 thành viên độc lập, 01 thành viên trong Ban điều hành. Các thành viên HĐQT tham gia tích cực vào việc hoạch định chiến lược, kiểm soát tuân thủ, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD) và Ban điều hành đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ về quản trị Công ty.

2. Các hoạt động chung của HĐQT trong năm 2024:

- HĐQT thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ trong định hướng, chỉ đạo, quản lý hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó luôn giám sát công tác điều hành của Ban điều hành.
- HĐQT đã ban hành các văn bản quy phạm quản lý nội bộ, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, các cuộc họp và phiếu xin ý kiến của HĐQT.
- Xem xét các báo cáo, đánh giá của Ban kiểm soát và đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ.
- Luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2024 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp tập trung để thảo luận các nội dung lớn trong hoạt động của Công ty. Các phiên họp đều được triệu tập và tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Thông báo mời họp, tài liệu sử dụng tại cuộc họp được gửi kịp thời đến các Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát để tham khảo, nghiên cứu và tham dự họp. Các nội dung trong chương trình nghị sự được các Thành viên HĐQT và các thành viên tham dự cuộc họp thảo luận, đánh giá đầy đủ, cân trọng để HĐQT đưa ra quyết định, định hướng, chủ trương, giải pháp phù hợp nhất cho Công ty và các cổ đông. Biên bản cuộc họp HĐQT được lập theo diễn biến cuộc họp và đảm bảo hình thức theo quy định.

Các thành viên HĐQT cũng đã chủ động để thực hiện chức năng giám sát của HĐQT, cập nhật tình hình và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



4. Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 35 Nghị quyết/Quyết định theo thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua tại cuộc họp HĐQT hoặc bằng hình thức lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản khi không nhất thiết phải triệu tập cuộc họp trực tiếp hoặc khi cần quyết định vấn đề cấp bách nhằm đáp ứng mục tiêu kinh doanh đã đề ra.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn tuân thủ các quy định liên quan, tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ và mục tiêu, định hướng cũng như thực tiễn hoạt động tại Công ty.

Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, xây dựng hệ thống quản lý đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD.

5. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ban TGD:

Nhìn chung, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng, chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban TGD thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

Thành viên HĐQT giữ chức danh TGD nên thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin kịp thời, cũng như triển khai tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất trong Ban TGD nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc (nếu có). Các quyết định của Ban TGD đều được phân tích, tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích cho Công ty.

Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGD và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi với Ban TGD về nghiệp vụ quản trị Công ty.

6. Hoạt động của các thành viên HĐQT:

HĐQT phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực chuyên môn.

Các thành viên HĐQT luôn thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của từng Thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác trên tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, thực hiện đúng chức trách và hoàn thành các nhiệm vụ do HĐQT phân công.

7. Đánh giá tổng thể:

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã hoàn thành chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định khác có liên quan.

Công tác giám sát, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban TGD trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh, kiện

toàn bộ máy nhân sự, v.v... của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành hợp lệ và đúng với thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Công ty.

Tất cả thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công trong việc bảo vệ lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, luôn can trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

HĐQT và Ban điều hành đã minh bạch trong công tác quản trị Công ty đại chúng. HĐQT cũng tạo điều kiện thuận lợi để Thành viên độc lập HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Trên đây là một số nét chính đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2024, kính trình Đại hội đồng Cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Cty.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Văn Trọng Long



BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Tình hình chung:

- Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; bất ổn chính trị ở một số khu vực leo thang; kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, thiếu rõ nét và chưa vững chắc; giá cả biến động mạnh, tăng trưởng thấp, nhưng kinh tế Mỹ và châu Âu vẫn duy trì được đà phát triển, không rơi vào khủng hoảng. Trung Quốc triển khai các biện pháp kích thích kinh tế như: đẩy mạnh đầu tư công, hỗ trợ bất động sản và tiêu dùng, giúp giữ ổn định nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

- Kinh tế Việt Nam tuy có những khó khăn như: giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh còn chậm; thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Song các chỉ tiêu kinh tế có sự tăng trưởng tốt như GDP đạt 7,09% (vượt mức mục tiêu đề ra là 6-6,5% GDP), trong đó: Khu vực I (Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản) tăng 3,27%; Khu vực II (Công nghiệp và xây dựng) tăng 8,24%; Khu vực III (dịch vụ và còn lại) tăng 7,38%. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát dưới ngưỡng Quốc hội cho phép, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,63%. Kim ngạch Xuất Nhập khẩu tăng 15,4 %.

Với tình hình chung của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, các ngành là khách hàng lớn của Bến Thành cũng có những, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen như:

1.1. Khó khăn

- Ngành Xi măng: tổng nguồn cung toàn quốc đạt khoảng 122 triệu tấn, trong khi nhu cầu tiêu thụ trong nước chỉ đạt khoảng 60 triệu tấn, xuất khẩu hơn 29,94 triệu tấn xi măng và Clinker, giảm 40% so với năm 2023, ngành bất động sản đang trong giai đoạn khó khăn, nhiều dự án bị đình trệ hoặc kéo dài tiến độ, đầu tư công được đẩy mạnh nhưng chưa đủ bù đắp cho sự sụt giảm từ thị trường xây dựng dân dụng và thương mại dẫn đến tồn kho tăng cao, dư thừa nguồn cung và cạnh tranh gay gắt, giá bán giảm...

- Ngành than khai khoáng: sự suy giảm từ ngành xi măng dẫn đến nhu cầu than cũng giảm theo. Chi phí phục vụ khai thác tăng cao do Chính phủ tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường, yêu cầu đầu tư công nghệ xử lý bụi, khí thải, các mỏ lộ thiên dễ khai thác dần cạn kiệt, buộc ngành này phải khai thác than hầm lò ngày càng xuống sâu, giá dầu, hóa chất, máy móc phục vụ khai thác tăng cao, khiến giá thành sản xuất than bị đội lên.

- Ngành phân bón: biến động về giá nguyên liệu, dẫn đến chi phí sản xuất tăng; phân bón trong nước gặp sự cạnh tranh gay gắt với phân bón nhập khẩu; các yêu cầu nghiêm ngặt về bảo vệ môi trường và khó khăn tài chính... Hiện tại giá phân bón trong nước vẫn cao hơn giá phân bón nhập khẩu nên càng gây áp lực cho các doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước.

- Các ngành khác như: ngành gạo, Cơ khí, Khai thác đá... hầu hết đều sử dụng băng tải giá rẻ của Trung Quốc hoặc băng tải cũ đã qua sử dụng để giảm thiểu chi phí đầu vào nên việc thâm nhập vào các ngành này phải cạnh tranh gay gắt khó mở rộng thị trường, bên cạnh đó khách hàng ngành gạo cũng dần chuyển sang băng tải PVC để thay thế cho băng tải cao su vì tính vệ sinh, an toàn thực phẩm nên rất khó để chiếm lĩnh hoàn toàn thị trường này.

1.2. Thuận lợi

- Ngành khai thác than và khoáng sản gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể: sản xuất đạt 38,36 triệu tấn, tăng 2,5% so với năm 2023; Tiêu thụ 46,84 triệu tấn; Lợi nhuận đạt 6,23 nghìn tỷ đồng, tăng trên 12% so với năm 2023, nhờ đó sản lượng Băng tải tiêu thụ của Bến Thành tại ngành này tiếp tục duy trì ở mức cao, đạt 33,347 m².

- Ngành Xi măng so với cùng kỳ VICEM vẫn có sự tăng trưởng tốt, cụ thể sản lượng tiêu thụ xi măng, clinker là 23,78 triệu tấn, tăng 5,4% so thực hiện năm 2023, trong đó, xi măng là 21,04 triệu tấn, tăng 2,8%. Tiêu thụ xi măng nội địa 18,18 triệu tấn, tăng 3,1%. Qua đó sản lượng tiêu thụ băng tải của đơn vị tại ngành này tiếp tục tăng trưởng tốt đạt 39.015 m², tăng 1,45% so với cùng kỳ.

- Ngành phân bón có sự phục hồi tốt, giá các loại phân bón tiếp tục duy trì ở mức cao nguồn cung bị ảnh hưởng là động lực tăng trưởng cho các doanh nghiệp phân bón trong nước, trong năm sản lượng tiêu thụ băng tải của ngành này tiếp tục duy trì ổn định, đạt 3.135 m².

- Bên cạnh việc giữ vững các khách hàng hiện có, trong năm đơn vị cũng đã phát triển thêm một số khách hàng trong ngành khai thác than, khoáng sản, xi măng, cơ khí, khai thác đá, nhiệt điện,... Sản phẩm Bida đang dần có sự tăng trưởng tốt nhờ chất lượng tốt và có độ tung nảy cao.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2024 / KH 2024	Thực hiện 2024 / TH 2023
I. SẢN XUẤT KINH DOANH:						
1. Sản lượng sản xuất						
Băng tải lõi vải	m ²	153.314	162.500	180.177	111	118
Băng tải lõi thép	m ²	15.862	14.500	15.859	109	100
Courroie	Inch	18.794.297	19.000.000	21.147.767	111	113
Cao su kỹ thuật	Kg	1.846.261	1.900.000	2.266.153	119	123

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2024 / KH 2024	Thực hiện 2024 / TH 2023
2. Sản lượng tiêu thụ						
Băng tải lõi vải	m2	152.184	162.500	187.182	115	123
Băng tải lõi thép	m2	18.169	14.500	21.739	150	120
Courroie	Inch	20.156.930	19.000.000	20.915.877	110	104
Cao su kỹ thuật	Kg	1.797.671	1.900.000	2.143.750	113	119
3. Tổng DT và TN khác	tr.đồng	334.516	329.929	422.011	128	126
Trong đó: DTSXKD chính	tr.đồng	332.243	328.929	419.054	127	126
4. Kết quả Kinh doanh	tr.đồng	24.188	24.532	27.138	111	112
5. Các khoản nộp ngân sách	tr.đồng	28.037	29.500	31.003	105	111
II. ĐẦU TƯ:						
1. Đầu tư XDCB	tr.đồng	7.743	9.325	-	-	-
III. XUẤT NHẬP KHẨU:						
1. Nhập khẩu	ng.USD	2.043	2.600	4.004	154	196
2. Xuất khẩu	ng.USD	3.716	3.900	4.686	120	126
VI. CHỈ TIÊU KHÁC:						
1. Tổng số lao động	người	216	225	228	101	106
2. Lương bình quân	tr.đồng	12,50	12,60	14,43	115	115

3. Tình hình hoạt động:

3.1. Công tác điều hành sản xuất:

- Duy trì hệ thống quản trị công ty trên nền tảng ISO 9001:2015, chuẩn hóa tinh gọn các quy trình sản xuất, quy định kỹ thuật để áp dụng mà vẫn kiểm soát tốt các quá trình từ kiểm tra nguyên liệu đầu vào, quá trình sản xuất đến đầu ra sản phẩm từ đó ổn định chất lượng, các chỉ tiêu cơ lý luôn đạt tiêu chuẩn DIN và JIS.

- Duy trì hệ thống ISO 17025:2017 cho phòng thí nghiệm nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, kiểm tra thử nghiệm và đo lường sản phẩm, giúp kết quả thử nghiệm cũng như từng công đoạn trong quá trình sản xuất được kiểm tra đo lường một cách chính xác. Việc này không những đảm bảo chất lượng sản phẩm khi chuyển giao cho khách hàng ổn định, mà còn đáp ứng được yêu cầu của dòng sản phẩm cao su kỹ thuật cao, đòi hỏi độ chính xác khắt khe như ngành ô tô, Bida...và một số khách hàng nước ngoài khó tính như Nhật, Mỹ.

- Thực hiện điều phối tiến độ sản xuất phù hợp, bảo trì bảo dưỡng sửa chữa thiết bị kịp thời, phục vụ tốt cho quá trình sản xuất và khai thác hết công suất máy để đáp ứng tiến độ giao hàng.

- Thường xuyên kiểm soát định mức tiêu hao nguyên liệu, dụng cụ cũng như duy trì các biện pháp tiết kiệm điện, nước nhằm tiết giảm chi phí trong quá trình sản xuất.

- Ổn định dự trữ nguồn nguyên liệu cao su, hóa chất, cáp thép, vải... phù hợp đảm bảo sản xuất kịp thời cho các khách hàng.

- Số hóa trong quá trình sản xuất đã góp phần nâng cao chất lượng quản lý sản xuất tiết giảm thời gian và nhân lực.

- Công tác đảm bảo an toàn - vệ sinh - môi trường, phòng chống cháy nổ luôn được duy trì trong sản xuất giúp người lao động an tâm làm việc và giúp sản xuất được an toàn. Bên cạnh đó các chính sách chăm lo đời sống đã góp phần nâng cao đời sống cho cán bộ người lao động Công ty.

3.2. Công tác đầu tư trang thiết bị:

Trong năm 2024 Công ty xây dựng kế hoạch mua sắm thiết bị, trong đó máy định hình Băng tải khổ 2m với giá trị khoảng 4,8 tỷ đồng, tuy nhiên Công ty chưa thể thực hiện trong năm 2024 và sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2025

3.3. Công tác cải tiến, áp dụng kỹ thuật - công nghệ:

- Điều chỉnh công thức cao su mặt băng tải lõi vải các loại giảm độ nhót từ 10-15%, tăng độ chảy để khắc phục lỗi ngoại quan bong bóng, khuyết mặt trong quá trình lưu hóa.

- Nghiên cứu thành công công thức lót sàn 60A kháng được Ozone ở điều kiện 50pphm x 40°C x 48h không bị nứt.

- Nghiên cứu cải tiến công thức cao su mặt băng tải chịu nhiệt 180°C tăng cường lực kéo đứt 30kgf/cm² và cải thiện độ mài mòn được 5-7mm³.

- Thay thế dầu chịu nhiệt trong sản phẩm băng tải 150°C nhằm giảm được giá thành.

- Nghiên cứu giảm độ nhót, tăng độ chảy cho keo nối đầu băng tải thông dụng để cải thiện ngoại quan mối nối và tăng tuổi thọ sử dụng.

- Nghiên cứu ứng dụng hóa chất mới R320U thay cho Sb2O₃ giảm giá thành cao su mặt băng tải lõi vải và cao su mặt băng tải lõi thép chống cháy.

- Nghiên cứu giảm giá thành cao su mặt băng tải lõi vải loại mài mòn 130mm³ đưa vào sản xuất đại trà ổn định.

3.4. Công tác kinh doanh:

Công tác quảng bá thương hiệu - xúc tiến thương mại:

Trong năm Bến Thành tiếp tục duy trì công tác quảng bá hình ảnh như:

- Ứng dụng công nghệ và marketing số để quảng bá sản phẩm, thương hiệu gồm:

+ Google Search; Email Marketing; trang Web Công ty; Google Display Network đã giúp đơn vị quảng bá và phát triển thương hiệu từ đó tiếp cận được nhiều khách hàng tiềm năng hơn.

+ Quảng bá thương hiệu trên mạng Linked In và Fanpage, tập trung tiếp thị thăm hỏi khách hàng, gửi thư, gửi Email kèm Catalogue đến các khách hàng trong nước và nước ngoài nhằm giới thiệu năng lực và sản phẩm của đơn vị.

- Tham gia các hội nghị xúc tiến thương mại qua ITPC.

- Tham gia các hội chợ triển lãm quảng bá thương hiệu và giới thiệu các sản phẩm đến khách hàng, trong năm 2024 đã tham gia các hội chợ triển lãm:

- + Hội chợ Nông nghiệp và Xúc tiến thương mại, Mekong Agri Expo 2024 tại Cao Lãnh Đồng Tháp, từ ngày 17/4/2024 đến ngày 23/4/2024.
 - + Triển lãm chuyên ngành Giấy và Bột giấy tại Việt Nam SECC Quận 7, từ ngày 12/6/2024 đến ngày 14/6/2024.
 - + Hội nghị tìm kiếm nhà cung cấp công nghiệp hỗ trợ 2024 SECC Quận 7, ngày 28/8/2024.
 - + Triển lãm quốc tế ngành nhựa và cao su năm 2024 SECC Quận 7, từ ngày 16/10/2024 đến ngày 19/10/2024
 - + Triển lãm quốc tế Công nghiệp hoá chất lần thứ 19 tại Việt Nam SECC Quận 7, từ ngày 27/11/2024 đến ngày 29/11/2024.
 - + Hội nghị Quốc tế ngành Cao su tại Việt Nam tại Hội nghị White Palace Phú Nhuận, ngày 12/12/2024.
 - + Hội thi Bàn tay vàng lần thứ XIV năm 2024, từ ngày 15/12/2024 đến ngày 17/12/2024, tại Bình Phước.
- Bên cạnh đó đơn vị còn tham gia và đạt các chứng nhận như: sản phẩm tiêu biểu, doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nghiệp phát triển bền vững (CSI) nhằm tạo nền tảng vững chắc trong quản lý và nâng cao giá trị thương hiệu của Công ty.

Công tác phát triển khách hàng và tiêu thụ:

- Trong năm 2024 đơn vị đã phát triển thêm được 34 khách hàng mới gồm:
 - + Ngành cơ khí: 4 khách hàng
 - + Ngành than: 2 khách hàng
 - + Nhiệt điện: 3 khách hàng
 - + Phân bón 2 khách hàng
 - + Các khách hàng khác: 21, trong đó có 4 khách hàng là cao su kỹ thuật
 - + Nước ngoài: 2 khách hàng

Tổng số khách hàng hiện có là: 771 khách hàng, tăng 5% so với năm 2023.

Nhờ đó sản lượng tiêu thụ tại các ngành này cũng duy trì ổn định. Cụ thể năm 2024:

Sản lượng tiêu thụ bằng tải đạt 208.921 m² tăng 23% so với năm 2023, trong đó:

- + Ngành Khai thác Than và Khoáng sản tiêu thụ 33.347m², giảm 16,6%, doanh số 52,4 tỷ đồng.
- + Ngành Xi măng tiêu thụ 39.015 m², tăng 1,45%, doanh số 58,6 tỷ đồng.
- + Ngành Phân bón tiêu thụ 3.135 m², giảm 20,2%, doanh số 5,6 tỷ đồng.
- + Các ngành khác tiêu thụ 109.375 m², tăng 108,02%, doanh số 149,8 tỷ đồng.
- + Xuất khẩu 24.048 m², giảm 32,08%, doanh số 15,2 tỷ đồng.

Doanh thu bán hàng trong năm đạt 403,5 tỷ tăng 27,45% so với năm 2023, trong đó:

- + Sản phẩm Băng tải: 281,6 tỷ đồng, tăng 20,7%.
- + Sản phẩm Dây courroie: 13,5 tỷ đồng, tăng 2,3%.
- + Sản phẩm Cao su Kỹ thuật: 108,4 tỷ đồng, tăng 54,6%.

3.5. Công tác tài chính:

- Thực hiện và công bố đầy đủ các thông tin minh bạch rõ ràng chính xác, báo cáo theo quy định, cũng như yêu cầu của cấp quản lý.

- Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý đúng quy định.

- Theo dõi và cân đối công nợ hợp lý giảm tỷ lệ nợ quá hạn.

- Tổ chức thực hiện tốt việc chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm tình hình công nợ gặp khó khăn nhưng đơn vị thực hiện: thu hồi công nợ, vay vốn lưu động, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu vật tư cho sản xuất và trả nợ đến hạn cho ngân hàng, thanh toán tiền lương và chế độ cho người lao động kịp thời, đầy đủ.

- Công ty thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, duy trì các chỉ số tài chính ở mức tốt và an toàn: chỉ số thanh toán, chỉ số hiệu quả, chỉ số hoạt động, chỉ số cấu trúc vốn. Bên cạnh đó là việc kiểm tra nhắc nhở thường xuyên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong công tác quản lý tài chính.

3.6. Công tác huấn luyện đào tạo:

Nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu SXKD, Công ty đã thực hiện các khóa đào tạo như sau:

- Huấn luyện công tác PCCC nội quy và an toàn lao động cho công nhân mới.

- Tổ chức huấn luyện định kỳ sơ cấp cứu, huấn luyện an toàn theo từng nhóm 1,2,3,4,5.

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho như: cập nhật kiến thức Luật Đấu thầu; kiến thức bảo hiểm xã hội, nhân sự thang lương, bảng lương...

- Đào tạo trung cấp chính trị cho cán bộ quản lý cấp trung.

- Ngoài ra còn tổ chức đào tạo nội bộ tay nghề cho công nhân hàng năm như: đào tạo vận hành, đào tạo luân chuyển dự phòng, nghiệp vụ kiểm hàng...và an toàn trong sản xuất.

3.7. Công tác đoàn thể

*** Công tác thi đua sáng kiến cải tiến trong sản xuất:**

Song song với việc thực hiện các giải pháp về kinh doanh đơn vị thường xuyên chú trọng khuyến khích người lao động đăng ký tham gia các sáng kiến, cải tiến trong sản xuất. Qua đó trong năm đã thực hiện 1 công trình cải tiến mương nước tuần hoàn tránh thất thoát nước trong quá trình thu hồi và 5 công trình sáng kiến cải tiến được đưa áp dụng vào thực tiễn, làm lợi cho công ty khoảng 351 triệu đồng, cụ thể:

- Cải tiến thiết kế khuôn và công nghệ sản xuất sản phẩm bida 3 mét (bida phẳng) phục vụ cho thị trường nội địa.

- Cải tiến thử nghiệm và triển khai sản xuất sản phẩm băng bida L (loại Pool 6 băng) đã góp phần đa dạng hóa sản phẩm.

- Cải tiến tấm tapi giữ bụi cho phễu cân đong tự động tiết kiệm được chi phí mua tấm giữ silicon, giảm thời gian chờ đợi vì phải nhập hàng từ nước ngoài trước 6 tháng.

- Cải tiến máy cắt sản phẩm đệm cao su MPE, là tiền đề để nghiên cứu sản xuất một số dòng sản phẩm tương tự, góp phần từng bước hiện đại hóa sản xuất, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của thị trường.

- Cải tiến bộ điều chỉnh khe hở trục tự động bằng motor cho máy cán hồ. Cải tiến từ công nghệ thủ công sang công nghệ tự động đã giảm được thời gian thao tác và giảm thời gian phải cán lại keo làm tăng năng suất lao động. Đối với dòng sản phẩm đặc biệt có tính năng cơ lý và ngoại quan đòi hỏi cao nên yêu cầu độ phân tán 100% để đạt độ đồng đều sản phẩm.

*** Công tác an sinh xã hội:**

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách về hỗ trợ thăm hỏi người lao động bị bệnh, nghỉ thai sản, BHYT, BHXH, BHTN, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hội thao, đồng thời hỗ trợ kinh phí thăm hỏi đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Chăm lo quà Tết, hỗ trợ 25 tấm vé nghĩa tình cho người lao động xa quê. Tổng số tiền 216 triệu đồng.

- Cải thiện môi trường làm việc như giảm bụi, tăng ánh sáng tự nhiên, đầu tư hệ thống làm mát nhà, hệ thống thông gió đối lưu cho nhà xưởng...

- Bên cạnh đó đơn vị cũng chú trọng đến công tác an sinh xã hội, trong năm đã hỗ trợ 117 triệu đồng gồm: đóng góp ủng hộ đồng bào thiệt hại do bão số 3; Quỹ Khuyến học Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Quỹ "Vì Biển đảo quê hương - Vì tuyến đầu Tổ Quốc"; Quỹ Phòng chống thiên tai Thành phố; Hội thi Bàn tay vàng thu hoạch mủ cao su lần thứ XIV năm 2024 của Tập đoàn; ủng hộ hoàn cảnh khó khăn tại xã Trung Lập Hạ, Củ Chi.

3.8. Kết quả khen thưởng và chứng nhận đạt được:

Qua quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Bến Thành đạt được những kết quả như sau:

- Đảng ủy Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn tặng các Giấy khen cho Chi ủy, Chi bộ Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành:

+ Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Dân vận khéo".

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt công tác tuyên giáo.

+ Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên.

- Ủy ban nhân dân Thành phố khen tặng Tập thể Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành:

+ Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;

+ Cờ thi đua Thành phố cho đơn vị dẫn đầu khối thi đua.

- Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp trao tặng Cờ cho đơn vị xuất sắc dẫn đầu trong phong trào thi đua.

- Tiếp tục đạt thứ hạng cao trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững năm 2024, do Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam công nhận.

- Công đoàn được tặng Bằng khen của Liên đoàn lao động Thành phố.

- Đoàn Thanh niên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Một cá nhân đạt giải thưởng Tôn Đức Thắng và một cá nhân đạt giải thưởng Nguyễn Văn Trỗi năm 2024.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠCH ĐỊNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025:

1. Đặc điểm chung:

- Sau 5 năm biến động, kinh tế thế giới đã và đang trên đà phục hồi, dự kiến lạm phát dần hạ nhiệt xuống khoảng 2,7% vào năm 2025-2026, tăng trưởng kinh tế ổn định trở lại, các ngân hàng trung ương đã nỗ lực giảm lãi suất và nới lỏng điều kiện cho vay để thúc đẩy đầu tư. Tuy nhiên vẫn còn nhiều thách thức cản trở tiến trình tăng trưởng và cải thiện đời sống xã hội, các yếu tố xung đột địa chính trị và biến động thị trường có thể tiếp tục gây áp lực lên giá cả và chính sách tiền tệ. Tăng trưởng, kinh tế toàn cầu được dự báo tăng chậm hơn so với mức trung bình 3,2% so với giai đoạn trước đây.

- Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng trên 8%. Chính phủ đề ra một loạt nhiệm vụ trọng tâm là ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát dưới 4%, CPI bình quân khoảng 4,5%, tăng trưởng tín dụng trên 15%, dự toán thu ngân sách nhà nước khoảng 1.966,8 nghìn tỉ đồng, tăng 15,6%, chi ngân sách nhà nước khoảng 2.527,8 nghìn tỉ đồng, tăng khoảng 408,4 nghìn tỉ đồng, bảo đảm nhu cầu đầu tư các dự án hạ tầng quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm.

2. Khó khăn và thuận lợi một số ngành liên quan đến Bến Thành

Khó khăn:

- Ngành than khoáng sản (TKV) tiếp tục gặp khó khăn do điều kiện khai thác ngày càng sâu hơn, phải đối mặt với biến động thị trường quốc tế và yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ môi trường, đòi hỏi sự linh hoạt và đầu tư vào công nghệ hiện đại để đáp ứng các tiêu chuẩn và nhu cầu thị trường

- Ngành Xi măng dự kiến tiếp tục dư thừa nguồn cung, mức tiêu thụ khoảng 62,5 - 63,5 triệu tấn. Giá than, điện và các nguyên liệu đầu vào khác duy trì ở mức cao, làm tăng chi phí sản xuất, đồng thời phải đối mặt với nhiều biến động, bao gồm chính sách bảo hộ thương mại từ các quốc gia nhập khẩu và sự cạnh tranh từ các nhà sản xuất khác. Điều này đặt ra thách thức lớn cho việc duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu

- Ngành phân bón: Hiện tại giá phân bón trong nước cao hơn giá phân bón nhập khẩu nên phần nào gây áp lực cho các doanh nghiệp sản xuất trong nước. Nguồn cung thế giới được đảm bảo, tổng công suất sản xuất phân bón nội địa gần như tương đương nhu cầu tiêu thụ mỗi năm, khiến thị trường phân bón gần như bão hòa, cơ hội gia tăng sản lượng từ nhu cầu tăng là không lớn. Điều này dẫn đến nhu cầu sử dụng băng tải tại ngành này không tăng trưởng cao như các năm trước

- Các ngành khác như Cơ khí, gạo, khai thác đá,... hầu hết đều sử dụng băng tải giá rẻ của Trung Quốc, băng tải cũ... nên việc thâm nhập, mở rộng ở các ngành này vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, trở ngại.

Thuận lợi:

- Dự kiến năm 2025 chính phủ sẽ bố trí 800.000 tỷ đồng cho đầu tư công, tập trung vào các dự án hạ tầng trọng điểm như đường cao tốc, Sân bay Long Thành, hệ thống cảng biển, đường cao tốc Bắc Nam từ đó thúc đẩy chi tiêu đầu tư công và tiêu dùng trong nước.

- Năm 2025 là năm cuối Tập đoàn TKV thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, đặt ra yêu cầu cao về quản lý và đầu tư để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Trong đó đặt mục tiêu than tiêu thụ 50 triệu tấn, sản xuất than sạch 36,85 triệu tấn; than sạch từ nguyên khai 35,09 triệu tấn và than nhập khẩu 13,2 triệu tấn.

- Ngành xi măng dự báo sẽ có nhiều triển vọng. Đầu tư công vẫn đóng vai trò là động lực hỗ trợ tiêu thụ xi măng nội địa. Xuất khẩu có tín hiệu tăng trưởng, VICEM đặt kế hoạch Sản lượng sản xuất clinker khoảng 17,87 triệu tấn, tăng 12,1%, tổng sản lượng tiêu thụ xi măng, clinker khoảng 25,58 triệu tấn, tăng 7,6%, so với thực hiện năm 2024.

- Ngành phân bón: sản phẩm bán vào ngành này tuy không có sự tăng trưởng cao nhưng vẫn duy trì được mức tiêu thụ ổn định qua các năm.

- Ngành gạo: tại miền Nam việc xâm nhập hoàn toàn thị trường tuy gặp khó khăn bởi cạnh tranh với hàng Trung Quốc giá rẻ, hàng băng tải cũ nhưng vẫn còn cơ hội lớn để mở rộng thêm thị trường.

Trên cơ sở thuận lợi và khó khăn nêu trên, Đơn vị xây dựng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

3. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So sánh KH 25/ TH 24 (%)
I.	SẢN XUẤT KINH DOANH				
1	Sản lượng sản xuất:				
	Băng tải lõi vải	m ²	180.177	163.500	91
	Băng tải lõi thép	m ²	15.859	14.500	91
	Courroie	Inch	21.147.767	19.000.000	90
	Cao su kỹ thuật	Kg	2.266.153	1.950.000	86
2	Sản lượng tiêu thụ:				
	Băng tải lõi vải	m ²	187.182	163.500	87
	Băng tải lõi thép	m ²	21.739	14.500	67
	Courroie	Inch	20.915.877	19.000.000	91
	Cao su kỹ thuật	Kg	2.143.750	1.950.000	91
3	Tổng doanh thu	tr.đồng	422.011	349.591	83
	Doanh thu chính	tr.đồng	419.054	348.591	83
	<i>Trong đó: Doanh thu xuất khẩu</i>	<i>tr.đồng</i>	121.612	105.000	86
	Doanh thu và thu nhập khác	tr.đồng	2.957	1.000	34
4	Giá vốn hàng bán	tr.đồng	336.438	271.904	81
5	Chi phí tài chính	tr.đồng	2.398	2.559	107
6	Chi phí bán hàng	tr.đồng	41.848	39.670	95
7	Chi phí quản lý	tr.đồng	14.155	10.027	71
8	Kết quả Kinh doanh	tr.đồng	27.138	25.431	94
9	Các khoản nộp ngân sách	tr.đồng	31.003	29.500	95
II.	XUẤT NHẬP KHẨU:				
	Kim ngạch nhập khẩu	ng.USD	4.004	3.800	95
	Kim ngạch xuất khẩu	ng.USD	4.686	4.200	90
III.	ĐẦU TƯ:				

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So sánh KH 25/ TH 24 (%)
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	tr.đồng	-	1.342	
	Đầu tư xây dựng cơ bản	tr.đồng	-	1.342	
	- Máy móc, thiết bị, khuôn mẫu	tr.đồng	-	1.342	
2	Nguồn vốn đầu tư	tr.đồng	-	1.342	
	Vốn chủ sở hữu	tr.đồng	-	1.342	
IV. CHỈ TIÊU KHÁC:					
1	Tổng số lao động	người	228	227	100
2	Lương bình quân	tr.đồng	14,43	14,50	100
3	Cổ tức	%	12	10	83

4. Một số giải pháp thực hiện:

4.1. Công tác điều hành sản xuất:

- Tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 xây dựng tối ưu các quy trình sản xuất, quy trình kỹ thuật để duy trì chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn DIN, JIS và ISO và duy trì phòng thí nghiệm theo chuẩn Vilas (ISO 17025) để đảm bảo kết quả đo lường thử nghiệm được chính xác và ổn định.

- Cải thiện và duy trì môi trường sản xuất: An toàn vệ sinh lao động - an toàn phòng cháy chữa cháy. Áp dụng đầy đủ các chế độ lương thưởng chăm lo đời sống cho cán bộ người lao động, cũng như cấp phát, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động.

- Nâng cao việc số hóa trong công tác quản lý, áp dụng các phần mềm và từng bước chuyển đổi số.

- Duy trì giải pháp ổn định nguồn nguyên liệu đầu vào đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, tránh biến động về giá.

- Thường xuyên rà soát và phân bổ lao động hợp lý tránh lãng phí cũng như thường xuyên kiểm soát các định mức nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ.

- Tăng cường công tác kiểm soát sản xuất, bố trí di dời máy móc thiết bị hợp lý để có diện tích đầu tư lắp đặt máy mới nhằm tăng thêm sản lượng.

- Duy trì việc bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị theo đúng kế hoạch, lên phương án dự báo và mua dự phòng thiết bị để thay thế khi có hư hỏng. Tập trung nguồn lực thực hiện việc bảo trì trọng điểm các máy móc thiết bị chính hoặc thường xuyên hư hỏng để đảm bảo máy móc thiết bị được hoạt động liên tục, không hư hỏng đột xuất.

- Xây dựng và áp dụng Hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14000 và tích hợp chung với hệ thống hiện tại ISO 9001.

4.2. Công tác nghiên cứu cải tiến áp dụng khoa học công nghệ:

- Cải tiến liên tục quy trình sản xuất, giúp tăng năng suất, tiết kiệm chi phí sản xuất đối với các sản phẩm có sản lượng lớn như băng tải loại thông dụng, băng tải lõi thép và các sản phẩm cao su kỹ thuật sản xuất thường xuyên với các đơn hàng lặp lại.

- Nâng cao tính tự động hóa máy móc thiết bị nhằm tăng năng suất và giảm sức lao động trong sản xuất.

- Nghiên cứu băng tải kháng bắt lửa đạt tiêu chuẩn ISO340.
- Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng cao su tái sinh hàm lượng cao cho dòng sản phẩm băng tải sử dụng trong ngành chế biến gạo, phân bón và xuất khẩu.
- Tiếp tục nghiên cứu nâng cao độ mài mòn đối với dòng sản phẩm băng tải chịu nhiệt độ cao.
- Thường xuyên cập nhật các hóa chất mới nhằm tăng cường chất lượng và tiết giảm chi phí.

4.3. Công tác đầu tư mua sắm thiết bị:

Nhằm chuẩn bị cho đầu tư dây chuyền băng tải khổ 2m trong những năm sắp tới, trong năm 2025 đơn vị đầu tư một cầu trục 20 tấn.

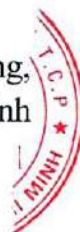
Tổng giá trị: khoảng 1,342 tỷ đồng.

4.4. Công tác kế toán - tài chính:

- Tuân thủ các quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ, quy chế công bố thông tin.
- Bám sát kiểm soát các chỉ số tài chính được xây dựng theo kế hoạch để kịp thời có các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chung.
- Bổ sung nguồn vốn lưu động kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện đầy đủ các báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo thuế đúng thời hạn quy định.
- Phối hợp các Bộ phận trong công tác cân đối hàng tồn kho, thu hồi các khoản nợ quá hạn.

4.5. Công tác kinh doanh:

- Chiến lược quảng bá thương hiệu: đơn vị tiếp tục tăng cường:
 - + Phát triển nhận diện thương hiệu trên: Trang Web, Google Search, email marketing, báo điện tử và mạng Linked In. Tham gia các hội chợ triển lãm, các chương trình xúc tiến thương mại để giới thiệu sản phẩm và phát triển khách hàng.
 - + Trực tiếp gặp gỡ các khách hàng trong nước.
- Chiến lược sản phẩm:
 - + Băng tải: tập trung ổn định và nâng cao chất lượng, đa dạng về chủng loại để thỏa mãn nhu cầu thị trường. Tăng cường đầu tư nâng cao năng lực về công suất và công nghệ. Trong năm 2025 và những năm sắp tới đơn vị sẽ từng bước đầu tư dây chuyền băng tải khổ 2m.
 - + Dây courroie: phát triển thêm những dòng chất lượng tương đương Thái Lan, Indonesia và tăng cường tìm kiếm thêm đại lý nhằm tăng sản lượng tiêu thụ.
 - + Sản phẩm cao su kỹ thuật: bên cạnh những dòng sản phẩm hiện có như: Tấm chắn bùn xuất khẩu vào thị trường Mỹ; Tấm lót sản xuất khẩu vào thị trường Nhật Bản; Bida xuất khẩu vào thị trường Indonesia, Trung Quốc, Mỹ; các dòng ép khuôn sử dụng trong ngành ô tô, xe bus, xuất khẩu vào thị trường Mỹ... Trong năm 2025 tăng cường tiêu thụ bida 3m đối với thị trường nội địa, phát triển thêm các sản phẩm ép khuôn đối với thị trường Mỹ.
- Bên cạnh thường xuyên duy trì thăm hỏi các khách hàng truyền thống trong ngành khai thác Than - Khoáng sản, Xi măng, Nhiệt điện, Phân bón, Cơ khí, Chế biến gỗ...,



đơn vị áp dụng các chính sách sau bán hàng: thăm hỏi, bảo trì, bảo dưỡng sản phẩm kịp thời và chính sách chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán nhằm tăng vòng quay khoản phải thu, tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- Tiếp tục phát triển thêm khách hàng trong ngành khai thác Than - Khoáng sản thuộc tập đoàn TKV, ngành Xi măng, ngành Phân bón, Cơ khí, Nhiệt điện, Chế biến gỗ, Thực phẩm...

- Thông qua mạng Linked In phát triển thêm khách hàng nước ngoài nhằm tiêu thụ bằng tải và cao su kỹ thuật.

4.6. Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực:

- Cử cán bộ tham gia huấn luyện các lớp nghiệp vụ: Luật Đấu thầu, Luật thuế và các chính sách về BHXH.

- Đào tạo cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật về tiêu chuẩn kỹ thuật đang áp dụng tại Bến Thành và chất lượng của từng dòng sản phẩm.

- Sắp xếp đào tạo luân phiên theo hình thức lao động bậc cao đào tạo cho lao động bậc thấp hơn để một lao động có thể đứng ở nhiều vị trí khác nhau mà vẫn đảm bảo an toàn và chất lượng nhằm nâng cao tay nghề, đồng thời đáp ứng nhu cầu điều chuyển, thay thế khi cần thiết.

KẾT LUẬN:

Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên xác định phải nỗ lực để vượt khó. Chúng tôi tin rằng với sự đóng góp của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị cùng với tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí của toàn thể người lao động, Công ty sẽ triển khai và thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Trân trọng cảm ơn.



Nguyễn Trần Nghiêm Vũ

Số: 03/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2025



BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại:

- Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cao su Bến Thành (sau đây gọi chung là Điều lệ của Công ty);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty CP Cao su Bến Thành;
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024;

Ban kiểm soát xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty về báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

1. Kiểm tra giám sát:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát (BKS) đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát, kiểm tra việc tuân thủ điều lệ của Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT), cụ thể:

- Kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã được đề ra, phản ánh những kết quả đã đạt được cũng như những nội dung cần lưu ý, khắc phục và hoàn thiện trong hoạt động và công tác quản trị của Công ty, các báo cáo của BKS đều được gửi đến HĐQT và Ban Điều hành (BDH) Công ty.
- Xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của Công ty; kết quả kiểm tra của các Cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị kiểm toán độc lập về tình hình sản xuất kinh doanh, quản lý sử dụng vốn, tài sản cũng như các hoạt động đầu tư, mua sắm...
- Định kỳ 6 tháng/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty, trong đó phản ánh những kết quả đạt được và những tồn tại, thiếu sót để báo cáo cho cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
- Rà soát các quy chế nội bộ Công ty đã ban hành và tham gia đóng góp dự thảo các quy chế nội bộ ban hành mới khi được yêu cầu.
- Phối hợp cùng bộ phận chuyên môn thực hiện rà soát, kiểm toán nội bộ theo từng chuyên đề.

2. Các cuộc họp của BKS:

- Trong năm 2024, BKS đã tiến hành tổ chức bốn (04) phiên họp, bên cạnh đó các thành viên cũng trao đổi công việc, đóng góp ý kiến thông qua email, điện thoại.. đảm bảo thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2024 của HĐQT, BDH đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2024.
- Thay mặt BKS, Trưởng ban đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng và các cuộc họp khác của Công ty theo thông báo mời dự họp để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư. Qua đó, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BDH về các vấn đề liên quan trong hoạt động kinh doanh, đầu tư trong năm 2024 trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn và theo quy chế của Ban kiểm soát.

3. Thẩm định báo cáo tài chính:

Thực hiện xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) quý, 6 tháng và năm của Công ty để góp phần hạn chế các sai sót trong tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê và lập BCTC, tuân thủ yêu cầu về tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cân trọng. Kết quả thẩm định cho thấy:

- Các BCTC định kỳ của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo và được công bố thông tin kịp thời, đúng thời hạn quy định đối với công ty đại chúng.
- BCTC 6 tháng và cả năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Các BCTC năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.
- Ngoài hoạt động kiểm tra, soát xét của đơn vị kiểm toán độc lập, Công ty còn chịu sự kiểm tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác như cơ quan kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế... Do đó các số liệu ghi nhận ở BCTC có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS:

Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và được chi trả tuân thủ theo các quy định nội bộ của Công ty.

- Trưởng BKS chuyên trách: Tiền lương và các quyền lợi của Trưởng Ban kiểm soát được hưởng từ quỹ tiền lương của Công ty, không có thù lao.
- Các thành viên BKS: Thù lao 2,5 triệu đồng/người/tháng.

Thông tin về thù lao đã trả cho thành viên BKS, tiền lương của trưởng BKS đã được thể hiện đầy đủ trong nội dung báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.

5. Tóm tắt các đề xuất, khuyến nghị của BKS:

Năm 2024, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn do tình hình chung của nền kinh tế trong nước và thế giới. Tuy vậy, Công ty vẫn đảm bảo cho sự hoạt động liên tục của dây chuyền sản xuất, ổn định tình hình tiêu thụ, đạt và vượt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, giữ được chỉ tiêu kế hoạch thu nhập cho Người lao động và nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm, thuế vào ngân sách nhà nước.

Dự kiến năm 2025 sẽ còn tiếp tục khó khăn, do vậy để góp phần xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh linh hoạt, bắt nhịp theo kịp các cơ hội cũng như giảm thiểu được rủi ro trong kinh doanh, BKS đưa ra một số ý kiến như sau:

- Đối với công nợ phải thu: Cần tiếp tục rà soát và có phương án, kế hoạch thu hồi công nợ hiệu quả hơn nữa, tiếp tục theo dõi chi tiết các khoản nợ phải thu, phân loại chi tiết các khoản nợ theo quy mô và thời gian nợ, thường xuyên cập nhật tình hình thanh toán và đối chiếu công nợ với khách hàng, có biện pháp quyết liệt trong việc đôn đốc thu hồi đối với nợ quá hạn, kéo dài. Có chính sách lập dự phòng khoản nợ phải thu khó đòi linh hoạt với các đối tượng khách hàng khác nhau, đặc biệt là các khách hàng lớn, lâu năm. Tất cả các khoản nợ phải thu nên có biện pháp đảm bảo thanh toán, chính sách công nợ phù hợp để thu hồi công nợ nhằm đảm bảo vòng quay vốn lưu động hợp lý, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh: Tiếp tục triển khai tìm kiếm thị trường và tìm kiếm khách hàng, bên cạnh đó thực hiện tốt các dịch vụ hậu mãi với các khách hàng để củng cố mối quan hệ với Công ty. Nghiên cứu thêm các chính sách linh hoạt đối với từng khách hàng hoặc nhóm khách hàng riêng biệt, đặc biệt là những khách hàng tiềm năng để tạo ấn tượng tốt hơn.
- Có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ quản lý, bên cạnh đó nâng cao vai trò dự báo, phân tích thị trường, dự báo về nguồn cung cấp vật tư, nguyên vật liệu, những tác động của nền kinh tế ảnh hưởng đến giá cả vật tư, nguyên vật liệu...

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN ĐH VÀ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN ĐH VÀ CỔ ĐÔNG NĂM 2024

1. Đối với hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo đúng quy định được ghi trong Điều lệ Công ty, trong các phiên họp các thành viên HĐQT tham gia tương đối đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao. Các phiên họp đều có lập Biên bản và Nghị quyết kịp thời nhằm định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

2. Đối với hoạt động của Ban Điều hành:

- Ban Điều hành vẫn duy trì đều đặn các phiên họp giao ban hàng tháng, bên cạnh đó còn tổ chức thêm các phiên họp đột xuất khi cần thiết, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh nhằm triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, qua đó đưa ra các thông báo chỉ đạo kịp thời, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và công bố thông tin của Công ty. Các thành viên Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Các Quyết định của Ban Điều hành được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, luôn đảm bảo quyền lợi của Công ty và của Cổ đông. Trong năm không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan, BKS cũng chưa nhận thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý, điều hành của Ban Điều hành.

3. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, BAN ĐH và các Cổ đông trong năm 2024

Trong năm, BKS luôn được HĐQT, BDH tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Cụ thể, BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH, đã tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ liên quan đến hoạt động sản xuất, hoạt động tài chính, chính sách bán hàng và thu hồi công nợ... phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ của Công ty, các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

- Phối hợp với HĐQT, BDH lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định chọn kiểm toán BCTC cho Công ty.
- Tham gia góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện các Quy chế tổ chức, Quy định nội bộ của Công ty;

Trong năm vừa qua BKS không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến ý kiến về hoạt động của HĐQT, BDH.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRONG NĂM 2024

1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2024, lợi nhuận hoạt động SXKD của Công ty bị ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, cụ thể các chỉ tiêu chủ yếu trong năm đạt được như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	TH 2024/ TH2023	TH.2024/ KH.2024
Doanh thu thuần	332.243	328.929	419.054	126	127
Giá vốn hàng bán	260.260	253.050	336.438	129	133
Lợi nhuận gộp	71.984	75.879	82.617	115	109
Lợi nhuận thuần	24.401	24.532	27.017	111	110
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	24.188	24.532	27.138	112	111

- Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ đạt 419.054 triệu đồng, vượt 27% so với kế hoạch năm 2024 và vượt 26% so với cùng kỳ năm 2023.
- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN là 27.138 triệu đồng, vượt 11% so với kế hoạch năm 2024 và vượt 12% so với cùng kỳ năm 2023.
- Công ty đã trích lập Quỹ khen thưởng - phúc lợi theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
- Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế, với tỷ lệ chi trả là 11%/mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 1.100 đồng).
- Thù lao của HĐQT và BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: HĐQT đã chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ năm 2024.
- Công ty đã thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty theo đúng nội dung tờ trình đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

2. Hoạt động tài chính năm 2024

Sau khi kiểm tra, thẩm định BKS thống nhất với số liệu trong báo cáo quyết toán tài chính đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC soát xét (*chi tiết được Công bố trên Website của Công ty*).

Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2024 trên BCTC như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Chênh lệch	Tăng, giảm +/- (%)
		(a)	(b)	(c) = (b) - (a)	(c)/(a)
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	197.175	224.601	27.426	13,91
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	93.435	84.486	(8.949)	-9,58
Tổng tài sản	Triệu đồng	290.610	309.086	18.477	6,36
Nợ phải trả	Triệu đồng	80.800	96.509	15.709	19,44
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	209.810	212.578	2.768	1,32
Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	290.610	309.086	18.477	6,36
Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,70	1,72	0,02	1,18
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1.569	1.758	189	12,05
Nợ phải trả/vốn CSH	%	38,51	45,40	6,89	17,89

- Cơ cấu tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn tại thời điểm cuối năm 2024 có thay đổi so với cùng kỳ 2023, nguyên nhân chủ yếu là do tổng tài sản tại thời điểm cuối năm 2024 của Công ty tăng hơn so với năm 2023, cụ thể: Tổng tài sản cuối năm 2024 đã tăng 18,48 tỷ đồng, tương ứng tăng 6,36% so với cuối năm 2023, trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn cuối năm 2024 là 224,6 tỷ đồng, tăng 13,91% so với cuối năm 2023, tăng chủ yếu do các khoản Hàng tồn kho và tài sản ngắn hạn khác (*thuế GTGT còn được khấu trừ*)...
 - Tài sản dài hạn cuối năm 2024 là 84,5 tỷ đồng, giảm 9,58% so với cuối năm 2023, chủ yếu do tài sản cố định giảm dần.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024 là 212,58 tỷ đồng, tăng 1,32% so với cùng kỳ 2023.

- Hệ số bảo toàn vốn và lãi cơ bản trên cổ phiếu:
 - Hệ số bảo toàn vốn: Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, cụ thể:
 Tại thời điểm 31/12/2023: 1,70 lần
 Tại thời điểm 31/12/2024: 1,72 lần.
 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu: Lãi cơ bản trên cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2024 là 1.758 đồng, tăng 189 đồng, tương ứng tăng 12,05% so với thời điểm 31/12/2023.
- Các chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2023	31/12/2024	So sánh (%) chỉ số tại ngày 31/12/2024 với 31/12/2023
A	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho - TS ngắn hạn khác)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,47	1,36	93
2	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,44	2,33	95
B	Cơ cấu Tài sản, nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	67,85	72,67	107
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	32,15	27,33	85
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	27,80	31,22	112
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	72,20	68,78	95
C	Hệ số nợ				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	38,51	45,40	118
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động				
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	9,26	10,23	110
2	Hệ số bảo toàn vốn (vốn chủ sở hữu/vốn điều lệ)	lần	1,70	1,72	101

Qua các chỉ tiêu tài chính, ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng tiền của Công ty trong năm 2024 vẫn khá tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn cao.

- Cơ cấu tài sản, nguồn vốn cân đối, hợp lý, Tài sản ngắn hạn (224,6 tỷ đồng) luôn lớn hơn Nợ phải trả ngắn hạn (96,5 tỷ đồng) tức là Nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho TSLĐ để sử dụng cho hoạt động kinh doanh.

- Hệ số Tổng Nợ phải trả/Vốn CSH cuối năm 2024 đạt 45,4% tăng hơn 18% so với cuối năm 2023, điều này thể hiện việc chi trả các khoản nợ vẫn kịp thời, đúng hạn và áp lực thanh toán tốt hơn so với cùng kỳ 2023.
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 27,1 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ 2023 nên đã làm cho tỷ suất sinh lợi trong kỳ có thay đổi so với cùng kỳ 2023, cụ thể ROE đạt 10,23%, tăng 10% so với cùng kỳ 2023. Chỉ số này cho thấy hiệu quả đầu tư của Công ty tốt hơn năm 2023.

3. Hoạt động kiểm toán nội bộ:

Chấp hành theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, trong đó quy định các công ty niêm yết phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ. Năm 2024 Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập, có đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ để thực hiện công tác kiểm toán nội bộ năm 2024 cho Công ty theo đúng quy định đối với công tác kiểm toán nội bộ tại các Công ty niêm yết.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH:

Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty khác do Bến Thành nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGD và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Bến Thành với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Luôn tuân thủ theo các quy định hiện hành về điều khoản thực hiện, công bố thông tin, cụ thể:

Đvt: đồng

STT	Tên tổ chức, cá nhân giao dịch	Mối quan hệ, liên quan với thành viên HĐQT, TGD	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch năm 2024
1	Công ty Bến Thành với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty CP	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Diệp Xuân Trường (Ông Nguyễn Minh Đoàn thay thế từ ngày 28/10/2024)	Chi trả cổ tức 2023	6.650.223.800
			Mua vật tư, hàng hóa	28.112.392.000
2	Công ty Bến Thành với Công ty CP Xi măng Vicem Hà Tiên	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Thanh Phúc (Ông Nguyễn Nho Lương thay thế từ ngày 20/06/2024)	Chi trả cổ tức 2023	2.541.000.000
			Bán hàng hóa, dịch vụ	14.863.944.500
3	Công ty Bến Thành với Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Việt Hà	Chi trả cổ tức 2023	2.703.335.800

STT	Tên tổ chức, cá nhân giao dịch	Mối quan hệ, liên quan với thành viên HĐQT, TGD	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch năm 2024
4	Công ty Bến Thành với Tổng Giám đốc (thành viên HĐQT)	Giao dịch giữa Công ty với Tổng giám đốc (thành viên HĐQT): Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ	Chi trả cổ tức 2023	18.367.800

V. NHẬN XÉT – KHUYẾN NGHỊ

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuy tiếp tục gặp nhiều khó khăn bởi sự tác động chung của nền kinh tế nhưng Ban Điều hành Công ty đã quyết tâm hoàn thành đạt và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Trong kế hoạch hoạt động năm 2025 dự báo còn khá khó khăn, nhằm giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, BKS có một số khuyến nghị với lãnh đạo Công ty như sau:

- Tăng cường kiểm soát nội bộ, phòng tránh rủi ro, kiện toàn cơ cấu tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, phù hợp với quy mô ngày càng mở rộng, phát triển của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nợ, đối chiếu, đôn đốc và thu hồi nợ.
- Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng của công tác dự báo thị trường, tiêu thụ sản phẩm trên cơ sở đó duy trì ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.
- Đẩy mạnh hơn nữa năng lực bán hàng bằng cách tìm kiếm và xây dựng các chính sách phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, thường xuyên đánh giá các đối tác, khách hàng để hoạt động bán hàng của Công ty được hiệu quả hơn.
- Rà soát, sửa đổi một số Quy chế, Quy định phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho Cổ đông, cũng như đảm bảo chế độ cho Người lao động.
- Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước nâng cao hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025:

Thực hiện nhiệm vụ chức năng của Ban kiểm soát theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản trị của Công ty.
- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành Công ty của HĐQT và BDH.
- Thẩm định BCTC đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực. Phân tích, đánh giá những chỉ tiêu tài chính cơ bản, từ đó đưa ra những khuyến nghị nhằm góp phần cho hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng có hiệu quả.
- Tiếp tục cùng đơn vị kiểm toán nội bộ kiểm tra, rà soát các nội dung có rủi ro nhằm hạn chế sai sót cho Công ty.

- Rà soát lại danh mục các quy chế, quy trình Công ty đã ban hành; Đề xuất bổ sung các quy trình còn thiếu hoặc không còn phù hợp với quy chế hiện hành.
- Thực hiện các báo cáo định kỳ của BKS.

Trong năm vừa qua, nhận được sự hợp tác nhiệt tình của HĐQT và Ban điều hành đã giúp BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. BKS xin chân thành cảm ơn, hy vọng trong thời gian tới, BKS sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác của quý vị để BKS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Quốc Vương



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành;
- Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 về việc Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán, được Ban Kiểm soát Công ty tiến hành thẩm tra thông qua và đã được Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành công bố thông tin theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung, như sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập.
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.
6. Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

(Các nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán có thể tìm hiểu trên website <https://www.berubco.com.vn/quan-he-co-dong.html>)

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: TK Cty.



TỜ TRÌNH
V/v Phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20/6/2024 của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành;
- Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024, như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2023	NĂM 2024		TH2024/ KH2024	TH2024/ TH2023
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
1	Lợi nhuận trước thuế	24.188.447.153	24.532.000.000	27.137.673.768	111%	112%
2	Thuế TNDN	4.768.360.134	4.906.000.000	5.386.430.273	110%	113%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.420.087.019	19.626.000.000	21.751.243.495	111%	112%
4	Lợi nhuận còn lại các năm trước	23.518.034	460.270.258	460.270.258	100%	1.957%
5	Lợi nhuận phân phối năm nay	18.983.334.795	12.374.997.000	21.780.996.400	176%	115%
	Trong đó:					
	- Chia cổ tức	13.612.496.700	12.374.997.000	14.849.996.400	120%	109%
	Tỷ lệ % cổ tức/vốn	11%	10%	12%	120%	109%
	- Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-		
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.250.838.095		6.800.000.000		130%
	- Quỹ thưởng người quản lý DN	120.000.000		131.000.000		109%
6	Lợi nhuận còn lại lũy kế sau PP	460.270.258		430.517.353		94%

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.Đ.N: 03011502

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
BẾN THÀNH

HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Minh Đoan

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển,
kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển

1.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	KH2025/TH2024
1	Doanh thu và thu nhập khác	422.010.955.431	349.591.000.000	83%
2	Tổng chi phí	394.873.281.663	324.160.000.000	82%
3	Lợi nhuận trước thuế	27.137.673.768	25.431.000.000	94%
4	Lợi nhuận sau thuế	21.751.243.495	20.344.800.000	94%
5	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL (%)	21,93	20,55	

1.2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	KH2025/TH2024
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư		1.342.000.000	
	- Mua sắm thiết bị		1.342.000.000	
2	Nguồn vốn		1.342.000.000	
	- Vốn chủ sở hữu		1.342.000.000	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận ¹

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	KH2025/ TH2024
1	Lợi nhuận trước thuế	27.137.673.768	25.431.000.000	94%
2	Thuế TNDN	5.386.430.273	5.086.200.000	94%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.751.243.495	20.344.800.000	94%
4	Chia cổ tức	14.849.996.400	12.374.997.000	83%
5	Tỷ lệ % cổ tức/vốn CP	12%	10%	83%

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành, kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: TK Cty.



Nguyễn Minh Đoàn

¹ Việc chuẩn hoá số liệu, phương án phân phối lợi nhuận sẽ thực hiện khi báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán/Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thoả thuận và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua theo quy định.

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 20/6/2024 của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025 như sau:

1. Mức thù lao năm 2024:

a) Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng

b) Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: hưởng lương từ quỹ tiền lương của Công ty
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.500.000 đồng/người/tháng

Tổng chi phí thù lao năm 2024 đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là 302.000.000 đồng, trong đó:

- Hội đồng quản trị: 242.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát: 60.000.000 đồng

2. Kế hoạch thù lao năm 2025:

Mức thù lao năm 2025 bằng mức thù lao thực hiện năm 2024, cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.500.000 đồng/người/tháng

Tiền lương và các quyền lợi của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát được hưởng từ quỹ tiền lương của Công ty gắn với kết quả và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Cty.



Nguyễn Minh Đoan

Số: 05 /TTr-BKS-BRC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2025



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành, như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập thuộc Danh sách Doanh nghiệp Kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán, được cập nhật định kỳ và công bố mới nhất trên Trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính www.mof.gov.vn;
- Là đơn vị kiểm toán độc lập không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 30 Luật Kiểm toán độc lập 2011;
- Ưu tiên các đơn vị đã có kinh nghiệm kiểm toán tại các doanh nghiệp có ngành nghề sản xuất kinh doanh sản phẩm cao su;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty;
- Có mức phí dịch vụ kiểm toán hợp lý, tương ứng với phạm vi, yêu cầu dịch vụ.

2. Ủy quyền lựa chọn:

Căn cứ tiêu chí nêu trên Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập sau để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Trường hợp ba đơn vị nêu trên không tham gia, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Quốc Vương